

Rừng vàng biển lửa

Sáng hôm ấy, vào khoảng cuối mùa mưa, như thường lệ, người dân Củ Chi dậy sớm chuẩn bị gọn gàng để phòng mọi bất trắc: Biệt kích, ruồng bố, pháo bầy, bom trộm, phi cơ oanh kích, B52 rải thảm...

Bỗng nghe tiếng máy bay rì rì nặng nề bay tới. Rồi tiếng la thắng thót: “Cá hô! Cá hô rải chất độc!”

Liên sau đó, ba con “cá hô” (tiếng đồng bào dùng để gọi loại máy bay Ca-ri-bu) dềnh dàng, đen thui, dang hàng ngang đã bay tới trên đầu, rồi chất độc ào ào trút xuống đục cả bầu trời.

Mạnh ai nấy lo lủi trốn. Cái thứ thuốc khai quang phá rừng diệt cỏ này độc lắm. Đổ xuống ao xuống vũng, tôm cá chết tiệt, gà vịt, heo chó, trâu bò nuốt phải cũng lẫn quay, dính rau cải, trái cây, con người ăn nhầm cũng đau bụng, ói mửa, ngộ độc, ngất xỉu, có khi không cứu chữa nổi.

Mấy chiếc Ca-ri-bu chậm chậm lướt qua, trút chất độc dài dài lên miệt Bến Súc, Thanh An, Dầu Tiếng.

Mọi người vẫn ngồi yên dưới hầm, chờ tan chất độc.

Chất độc từ máy bay đổ xuống, tỏa ra trên diện rộng, phủ lên vườn ruộng, cỏ cây, hầm hố, sông suối, ao hồ, giếng nước...

Trời chưa đứng bóng, những loại cây chứa nhiều mủ như chuối, đu đủ, khoai mì... đều rũ lá mấy ngày sau trái chín hóp, thân teo tóp rồi chết dần. Sau đó ít lâu những chồi non ẻo uột mọc lên rồi trở ra những trái, những củ, những buồng dị hình, dị dạng...

Còn rừng chồi, rừng già, rừng cao su thì cái chết đến chậm hơn.

Không lâu, độ nửa tháng sau thì vườn cao su bắt đầu đổi sắc. Những tán lá xanh mơn mớn trong mùa mưa từ từ đổi sang vàng nhạt, rồi vàng đậm. Rồi hàng trăm hecta rừng chuyển sang một màu vàng sẫm hực hỡ, chẳng khác một vạt rừng thu vàng ôn đới.

Nhưng sắc đẹp lạ kỳ ấy không tồn tại lâu dài. Đó chỉ là những ngày hấp hối của rừng xanh. Tưởng chừng như trong những ngày cuối của mình, rừng cây cũng muốn dâng những sắc màu tươi thắm nhất cho trời đất, cho cuộc đời.

Rồi bắt đầu mùa lá rụng, lá vàng bay lá tả, xạc xào... Xạc xào lá rụng suốt đêm ngày... Hàng tuần qua,... hàng tháng qua... lá vàng bay tơi tả, lá vàng rụng ngập rừng...

Anh em chúng tôi loay quay với việc xây cừ, chống càn, tải gạo, trồng mì, khi nhìn lại thì rừng xanh trơ trụi như những bộ xương khô, và rừng nhiệt đới xanh tốt bạt ngàn giờ cũng chỉ còn thân cây trơ cằn, trụi lá như rừng mùa đông ở một vùng đất phương Tây xa lạ nào...

Mùa mưa rồi chấm dứt.

Trời nóng bức, viêm nhiệt. Lá rừng bị chất độc hun đốt, rụng xuống khô nhanh.

Hàng vạn, hàng triệu cây rừng bị hoại tử vì chất độc cũng cạn mủ rồi

chết khô chết đứng. Cả một khu rừng chết.

Mùa khô nhiệt đới trời nóng hầm hập. Nắng như thiêu như đốt. Trong nắng đốt, hơi đất, chất độc bốc lên nhờ nhờ.

Chính lúc ấy, giặc Mỹ cho từng đoàn máy bay chiến đấu xông vào trút bom, thả đạn. Đạn bom đồ trời, bom na-pan cháy rừng rực. Chát xằng đặc, chát lân tinh, cộng với sức lửa của pháo bầy bom tấn đã bèn vào lá khô, cây khô, rừng khô bốc cháy rừng rực. Rừng đại ngàn, rừng cao su, rừng chồi thi nhau bốc cháy, cháy suốt ngày đêm. Cả một vùng rừng cây bao la đã biến thành biển lửa hừng hực. Lửa bốc cao, khói bốc cao, mặt đất mù mịt.

Về đêm, lửa sáng một góc trời. Nhìn từ xa tưởng chừng như hỏa diệm sơn đang phun lửa. Lửa liếm thân cây, lửa quấn thân cây, bò từ gốc đến ngọn. Thỉnh thoảng một cây cổ thụ bị lửa cháy bứt gốc, ngã ầm xuống, bắn tia lửa sáng ánh một vùng rực rỡ như một quả pháo bông khổng lồ vừa phát nổ.

Lửa cháy hàng tuần... hàng tháng. Và khi ngọn lửa tắt đi thì vùng đất hủy diệt này chỉ còn lại một vùng đất chết, không tiếng chim kêu, không tiếng chó sủa, không tiếng gà gáy, không tiếng trẻ khóc và cũng không còn tiếng kéo kệt và tiếng hát ầu ơ.

Lúc ấy tôi đã được chuyển vào hoạt động nội thành.

Sau, nghe nói lại, qua trận đại hủy diệt ấy, đứng từ Củ Chi có thể nhìn thông thống tận Lộc Thuận, Bời Lời...

Trong Chát độc màu da cam

Đường Long - Long Nguyên nơi chúng tôi đào địa đạo, xây căn cứ dự bị thuộc vùng rừng già. Đây là vùng heo hút, đất rộng người thưa, cũng thuộc khu Tam Giác Sắt, vùng đất hủy diệt, vùng tự do oanh kích.

Nhiều cơ quan cử người về đây đào địa đạo xây căn cứ dự bị. Vùng này rừng xanh hoang vu bạt ngàn, cây ba tầng lá, đường sá khúc khuỷu gập ghềnh, đất rộng người thưa, cửa nhà lác đác.

Giặc thường cho trực thăng đồ tểng toán biệt kích xuống mai phục bắn giết hoặc bắt sống những cán bộ trên đường công tác rải rác đi về.

Khi nghe tiếng súng nổ, tiếng hét la, chiến sĩ ta ào ra tiếp cứu thì bọn biệt kích Mỹ đã trèo lên trực thăng tẩu thoát cả rồi.

Miền đất này thuộc vùng sâu, nằm ngoài vòng kiểm soát của giặc, cũng là nơi thường tập kết những đơn vị lớn của ta nên giặc cho B52 rải thảm liên tục. Còn bom trộm, pháo bầy, bom bi, bom lửa xem như chuyện cơm bữa, hằng ngày.

Sáng hôm ấy rừng im ắng lạ thường. Tiếng pháo lặng câm, không nghe trực thăng quần đảo, không nghe trinh sát e... e, cũng không nghe oanh tạc gầm rú... Chắc sẽ có chuyện bất ngờ đây.

Đúng như vậy. Vừa lúc ấy bỗng nghe tiếng máy bay nặng nề, rì rì bay tới.

Đúng rồi! Ca-ri-bu đi rải chất độc hóa học đây. Hình như chúng có hợp đồng với nhau. Khi lũ "cá hô" đi rải chất độc thì mọi hoạt động giết chóc khác đều tạm ngưng. Cả lũ biệt kích hung hăng cũng phải rút xa vùng

ấy. Nhưng ở miệt này có “nhằm nhò” gì cái thứ chất độc.

Rừng đại ngàn, cây ba bốn tầng lá - chất độc rải xuống chỉ bám trên ngọn, trên chót mà thôi. Còn chúng tôi ngồi trong những căn hầm kiên cố, vững chãi, có mái trung quân kín đáo thì có ngại gì. Cũ trà sáng thường lệ vẫn tiếp tục bình yên.

Bỗng nghe “ầm”!

Anh em giật mình kinh ngạc, nhìn nhau.

Vật gì rơi! Gầm lầm! Nặng lầm!

Không lẽ bom ! Bọn “cá hô” này chỉ chuyên lo rải chất độc. Có bao giờ thả bom!

Nhưng biết đâu!? Mấy con “đầm già” này chuyên lo trinh sát “dòm ngó” mà thỉnh thoảng thẳng giặc lái còn vụt lựu đạn, thả đạn cối xuống đầu chúng tôi. Thì chúng thả cho vui vậy thôi. Đó là trò giải trí cho đỡ buồn ngủ.

Ngồi chờ căng thẳng có đến 15 phút; không nghe nổ cháy gì cả. Có lẽ không phải là bom nổ chậm.

Anh em phân nhau ra dò dẫm coi vật gì rơi!

Ra khỏi hầm độ mười bước, đã nghe mùi hôi nồng nặc. Đôi mắt cay xè rất bỏng! Có người sặc ho lia lịa phải chạy tháo lui.

Kìa! Nó kìa! Một thùng chất độc bằng cái thùng “phuy” đã bể bung. Chất độc vãi ra trắng xóa!

Nguy rồi! Sao nó rớt gần hầm dữ vậy? Kế bên miệng địa đạo!

Không lẽ nó đánh hơi biết chúng tôi ở đây!

Không lẽ nó lờ tay làm rớt!

Lập tức bỏ cũ trà sáng. Anh em họp lại luận bàn.

Người thì cảnh giác, đề nghị bỏ cứ này cho chắc ăn! “Cẩn tắc vô ưu”. Nhưng đâu phải dễ! Đào được cái hầm, có một đoạn địa đạo, anh em đỡ mồ hôi sôi nước mắt cả bảy tám tháng trời! Vừa mới hoàn thành chưa chun lần nào, lòng nào nở bỏ.

Người có ý kiến: Đào một cái hố thiệt sâu - Xô “nó” xuống đó. Lấp lại. Chôn nó luôn.

Có ý kiến phản bác, lập luận rằng: “Như thế thì cũng uổng. Cái thứ chất độc này, tụi Mỹ nó cũng ón lầm. Nó đi ruồng mà thấy cái thùng chất độc, nghe hơi chất độc là nó bỏ chạy ngay, không dám lục lọi gì đâu. Mình phải biết “lấy độc trị độc”. Mấy lần trước, mình không có cái gì trị nó, lũ bęc-giê “tự tung tự tác” đào bới đánh hơi mới lòi ra cái lỗ thông hơi từ đó nó lẩn ra cái miệng BHM. Mấy thằng Mỹ bắc loa kêu gọi chiêu hồi cả buổi, không thấy ai chun lên nó đổ quạu mới bơm chất độc xuống, chết mấy anh em. Bây giờ có đồng chất độc ở đây. Nghe hơi độc, chó bęc-giê bỏ chạy dõng đuôi, mà mấy thằng Mỹ cũng dạt xa. Mình núp ở dưới, an toàn là cái chắc.”

Chứng lý chắc nể, bằng cứ rõ ràng, anh em có hơi liều xiêu.

Lại thêm ý kiến củng cố.

“Đồng bào, đồng chí mình chết nhiều là do oanh tạc, B52, bom trộm, pháo bầy, bom xăng, bom lửa, là do chiến đấu chống ruồng, chống bố,

còn do biệt kích khai hầm bắt được chặt đầu mỗ bụng. Còn chất độc là thứ diệt cỏ, diệt cây chứ có thấy ai chết vì rải chất độc đâu. Rủi ro nó rải trúng mình, nhảy xuống suối Thai Thai, xuống sông Sài Gòn tắm rửa là sạch boong tức khắc...”

Lại ý kiến phản đối:

- Nó bơm chất độc xuống hầm, ngộp thở cũng chết vậy

Ai đó lớn tiếng:

- Đó là nó bơm cả tấn chất độc xuống địa đạo. ở trong địa đạo bí bưng, nó bơm nước lạnh mình cũng sặc mà chết, chứ rải chất độc khơi khơi thì có thấy ai chết bao giờ. Máy thẳng Mỹ đi rải chất độc về, mình mảy dính đầy chất độc hôi hám, chỉ huy cho nghỉ phép ra Đà Nẵng tắm biển cọ rửa là hết ngay!

Tiếng cằn nhằn nhỏ: “Suối Thai Thai với sông Sài Gòn cũng lênh chất độc chứ bộ...”

Bàn tới, bàn lui, cãi qua cãi lại, cuối cùng anh em nhất trí là cứ để nguyên vị cái thùng chất độc ở đó. Đó là lá chắn bảo đảm cho địa đạo của mình.

Còn anh em thì tạm rời căn cứ này một thời gian. Mình tạm lánh như thế cũng đỡ “hôi ỏ”.

Thế là toàn thể cơ quan nhất trí đi tìm địa điểm xây dựng căn cứ mới.

Độ bốn tháng sau, căn cứ mới đang xây dựng dở dang thì giặc lại bố lớn.

Không thể phiêu lưu ở lì tại căn cứ đang đào bới còn ngổn ngang hầm hố như một công trường này để mong vào may rủi.

Chúng tôi quyết định quay về căn cứ cũ.

Nhắc nhở lại nội quy: “Đi không dấu. Nấu không khói. Nói không tiếng.”

Lại dặn dò thêm: Khi vào địa đạo phải nhúng nước khăn, bịt miệng, mũi mắt, chạy nhanh qua đóng chất độc.

Mọi điều lệnh được thực hiện nghiêm túc. Giặc đổ quân đóng lại trên một tuần. Vùng địa đạo chúng tôi không bị lùng sục. Nhưng căn cứ kế bên (hình như cửa kinh tài) thì bị giặc phát hiện. Một cán bộ “bể” quá chạy ra chiêu hồi. Còn tự xưng là “cán bộ tương đối”.

Cái kế sách: “Dĩ độc trị độc” này thật là cao kiến.

Qua trận càn. Mọi người đều bình an. Cũng vài người bị nhức đầu, sổ mũi sơ sơ vài ngày rồi hết. Chúng tôi lại vui vẻ đi xây địa đạo tiếp tục cuộc chiến đấu chống quân thù.

Năm 1975...

Chiến dịch Hồ Chí Minh long trời lở đất. Quân dân ta chiến thắng lấy lừng. Giặc Mỹ cuốn cờ về nước. Quê hương thống nhất, Tổ Quốc hòa bình độc lập - tự do. Nhân dân hạnh phúc ấm no, cùng ra sức xây dựng Tổ Quốc.

Rồi 40 năm qua... nhìn lại.

Bom súng lặng im rồi.

Tiểu ban Văn nghệ Khu Sài Gòn - Gia Định chúng tôi một nửa anh chị hy sinh vì bom pháo chiến tranh. Một số chết trong hòa bình vì những

bệnh nan y, ác tính.

Giặc Mỹ rút đi. Bom pháo đã tàn nhưng chất độc màu da cam còn ở lại.

Ồi! Thật quá ngây thơ cho chúng tôi, sai lầm lớn cho chúng tôi khi nghĩ đơn giản rằng dính chất độc màu da cam chỉ cần nhảy xuống suối Thai Thai, nhảy xuống sông Sài Gòn tắm là nó sẽ trôi đi hết, là xong chuyện.

Không! Dioxine là hóa chất độc hại nhất mà loài người tìm ra được. Cho tới nay, các nhà khoa học cho rằng chỉ cần 85 gram dioxin (lượng dioxin chứa trong một muỗng xúp) thì đã đủ giết toàn bộ dân một thành phố lớn như New York (7 triệu 8 trăm nghìn dân).

Thế mà thời gian chiến tranh xâm lược giặc Mỹ đã đổ xuống đất nước ta hơn 80 triệu lít chất độc hóa học, trong đó phần lớn là chất cực độc Dioxine.

Chất "Dioxine" đã biến thành một loại độc trùng đeo bám vào từng tế bào máu thịt, xương tủy, gân cốt, tim óc chúng tôi mà rút rủa mà hủy hoại, gây cho chúng tôi những chứng bệnh nan y ghê gớm, kỳ cho đến lúc chúng tôi tàn tạ khô héo và cạn kiệt, trút hơi thở cuối cùng. Cũng chưa hết, nó còn gieo những di chứng cho thế hệ con cháu chúng tôi, những bào thai vô tội, những đứa bé bị dị tật bẩm sinh, những chứng bệnh nan y, những hình hài dị dạng, đau khổ, tật nguyền, bại liệt trí não...

Đã qua trên 40 năm rồi, đã đến thế hệ thứ ba rồi, những di chứng ghê tởm của chất độc màu da cam (Dioxine) vẫn đeo bám hành hạ hủy hoại chúng tôi và con cháu chúng tôi. Hiện nay ở Việt Nam có trên 3 triệu sinh linh đang sống dở chết dở vì di chứng chất độc Dioxine.

Không có gì bù đắp được những đau thương mất mát này.

Tội ác này trời không dung, đất không tha.

Trái tim chúng tôi sôi trào đau thương và uất hận. Chúng tôi đòi hỏi quân xâm lược Mỹ và những Công ty hóa chất, sản xuất chất độc màu da cam Dioxine phải trả lời trước công lý, trước loài người về tội ác hủy diệt tàn độc, dã man này.

(Báo Văn nghệ)